

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18 /2023/DSST - HNGĐ.

Ngày: 21 – 6 - 2023

V/v: “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc Tuệ

2. Bà: Hoàng Thị Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình: Ông Tô Hoài – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 104/2022/TLST-HNGĐ ngày 22/12/2022; về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐST- DS ngày 05/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1994

Nơi ĐKNKTT: Thôn 5, xã Ngư H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình.

Hiện tạm trú tại: DT 605, xã Hoà T, huyện Hoà V, thành phố Đà Nẵng (Có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Chị: Nguyễn Thị M - Sinh năm: 1996

Nơi ĐKNKTT: Thôn 5, xã Ngư H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình.

Tạm trú tại: Xóm 5, thôn 1, xã Đức Ph, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 16/11/2022 và bản tự khai ngày 17/02/2023 cũng như lời trình bày tại phiên tòa anh Nguyễn Văn T khai: Tôi (Nguyễn Văn T) và chị Nguyễn Thị M tìm hiểu để đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Ngư H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vào ngày 06/4/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung

sống với nhau tại Thôn 5, xã Ngư H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Đến khoảng tháng 10 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong quá trình chung sống hai vợ chồng hợp nhau, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Nên Tôi và chị Nguyễn Thị M đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nguyện vọng xin được ly hôn.

Ngày 22/02/2023 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình ra quyết định ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận lấy lời khai của chị Nguyễn Thị M thì chị M khai: Chị M và anh Tiến kết hôn năm 2016. Đăng ký kết hôn tại UBND xã Ngư H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Việc đăng ký kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống, chị M về làm dâu và sinh sống tại gia đình anh T tại xã Ngư H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Tình cảm vợ chồng hạnh phúc trong thời gian từ năm 2016 đến năm 2019. Qua năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sinh sống tại xã Ngư H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình, không có công việc ổn định nên anh T đi vào Thành phố Đà Nẵng làm việc, ít khi sinh sống tại nhà, trong thời gian anh T đi làm ăn xa, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do không tin tưởng, ghen tuông, cộng thêm việc khó khăn về đời sống, tiền bạc, nên mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng, kéo dài khiến cho tình cảm vợ chồng bị ảnh hưởng. Do đời sống mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn như trước nên đến năm 2022 thì chị M đã về nhà cha mẹ tại thôn 1, xã Đức Ph, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận sinh sống cho đến nay, khi đi chị M đưa theo con Nguyễn Gia H, sinh ngày 04/11/2020 cùng vào Tánh L sinh sống. Nay đời sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn nên chị M đồng ý ly hôn với anh Tiến. Vì điều kiện đi lại khó khăn chị M không thể đến Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá để giải quyết việc ly hôn nên chị M xin giải quyết và xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Về con chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M đều thừa nhận vợ chồng có hai đứa con chung là Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 27/8/2018 và Nguyễn Gia H sinh ngày 02/11/2020. Hai bên nhất trí giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Nh đến khi trưởng thành. Người con tên Nguyễn Gia H đang do chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng sinh sống tại thôn 1, xã Đức Ph, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận, khi ly hôn chị có Mỹ yêu cầu tiếp tục được nuôi dưỡng chăm sóc con là Nguyễn Gia H cho đến khi khôn lớn trưởng thành. Về cấp dưỡng anh T và chị M đều không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M đều thừa nhận vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí anh Nguyễn Văn T đã nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000168 ngày 22/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nay xin chịu toàn bộ.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật, tại phiên

tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn quá trình giải quyết anh Nguyễn Văn T đều có mặt theo thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án chấp hành pháp luật và hợp tác với Tòa án. Phía bị đơn chị Nguyễn Thị M vắng mặt, Tòa án đã tiến hành ủy thác cho Tòa án nhân dân Huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận thu thập chứng cứ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn T có mặt còn chị Nguyễn Thị M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị M.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử anh Nguyễn Văn T được ly hôn chị Nguyễn Thị M.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 27/8/2018 cho cho anh Nguyễn Văn T và giao con Nguyễn Gia H – Sinh ngày: 04/11/2020 cho chị Nguyễn Thị M chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M không yêu cầu đóng góp tiền nuôi con hàng tháng .

Tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Văn T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn T kết hôn với chị Nguyễn Thị M quê ở huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận nhưng đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 5, xã Ngư H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Quá trình giải quyết anh Nguyễn Văn T có mặt còn chị Nguyễn Thị M vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã ủy thác thu thập chứng cứ lấy lời khai của chị Nguyễn Thị M theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy đơn đề nghị xét xử vắng mặt của chị Nguyễn Thị M đúng với quy định của pháp luật nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do quá tình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm nên dẫn đến mâu thuẫn lẫn nhau và

ngày càng trầm trọng không khắc phục được. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 cho đến nay. Quá trình giải quyết anh Tiến có mặt tại Toà án còn chị Mỹ vắng mặt tại địa phương do đi làm ăn và tạm trú tại Xóm 5, thôn 1, xã Đức Ph, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã uỷ thác thu thập chứng cứ cho Toà án nhân dân huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận. Phía chị Mỹ cũng nhất trí ly hôn theo yêu cầu của anh Tiến.

Hội đồng xét xử xét thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng ly thân đã lâu, hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn, nếu duy trì cuộc hôn nhân này sẽ không có lợi cho cả hai phía. Xét nguyện vọng của anh Nguyễn Văn T là chính đáng, phía chị Nguyễn Thị M cũng nhất trí ly hôn theo yêu cầu của anh T và có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh T được ly hôn chị M.

[3] Về con chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M đều thừa nhận vợ chồng có hai con chung tên là Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 27/8/2018 và Nguyễn Gia H sinh ngày 02/11/2020. Khi ly hôn hai bên nhất trí giao cho anh T nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Ngọc Nh đến lúc trưởng thành. Chị M có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Gia H cho đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của anh Tiến và chị M là hoàn toàn chính đáng và để ổn định cuộc sống của các cháu nên cần áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Nguyễn Ngọc Nh – Sinh ngày: 27/8/2018 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến lúc con trưởng thành. Giao con Nguyễn Gia H – sinh ngày 04/11/2020 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến lúc con trưởng thành là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M không yêu cầu đóng góp tiền nuôi con hàng tháng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyễn Văn T đã nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000168 ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Văn T đối với chị Nguyễn Thị M.

Áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xử vắng mặt chị Nguyễn Thị M.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Anh Nguyễn Văn T được ly hôn chị Nguyễn Thị M.

[2]. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu: Nguyễn Ngọc Nh – Sinh ngày: 27/8/2018 cho đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Gia H – sinh ngày 04/11/2020 cho đến lúc con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M không phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng cho bên nào.

Không ai được ngăn cản việc đi lại trông nom chăm sóc con chung, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con .

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000168 ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Vậy anh Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm (21/6/2023), bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Ngư H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nơi có hộ khẩu thường trú của chị Nguyễn Thị M.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngư H;
- Lưu Hồ sơ - Án văn.

Đoàn Thị Bích Thủy